

Số: 71/2022/QĐCNHGT-DS

Châu Thành, ngày 10 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Trần Văn V với anh Lê Văn B;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 15 tháng 6 năm 2022 của anh Trần Văn V;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh Trần Văn V, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 640, tổ 9, ấp Tân Th, xã Tân Nhuận Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người bị kiện:* Anh Lê Văn B, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp An H, xã An Nh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Anh Lê Văn B đồng ý trả cho anh Trần Văn V số tiền gốc 52.000.000 đồng và 4.500.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng vốn và lãi là 56.500.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

- Anh Trần Văn V đồng ý trả lại cho anh Lê Văn B 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) số CY 699851, số vào sổ cấp GCN: CS03068 đối với thửa đất 189, tờ bản đồ 23, diện tích 2.664,7m² (CLN) do Sở Tài nguyên và môi trường cấp ngày 14/10/2020.

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Văn Bình